TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU** Số: 28/2017/QĐHNGĐ-ST Ngày: 31 - 10 - 2017 V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Thành Phước** - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông **Sơn Ngọc Trọng** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên họp: Bà **Võ Thúy Nhị** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 213/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo Quyết định mở phiên họp số: 193/2017/QĐPH-HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Lâm Hồng Ph**, sinh năm 1986.

- Ông **Nguyễn Hữu Tr**, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp T, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Tại phiên họp bà Lâm Hồng Ph có mặt. Ông Nguyễn Hữu Tr có đơn xin vắng mặt.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Lâm Hồng Ph thống nhất trình bày, ông bà xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2010 và có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến cuộc sống chung và không hạnh phúc. Cả hai không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2015 cho đến nay. Vì vậy, ông bà thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận.

- Về con chung: Có 02 người tên Nguyễn Thị Cẩm T (giới tính nữ), sinh ngày 22/6/2010 và Nguyễn Trọng K (giới tính nam), sinh ngày 13/10/2014. Hiện 02 con chung đang chung sống với bà Ph. Ông Tr và bà Ph thống nhất thỏa thuận giao 02 người con chung cho bà Ph tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, ông Tr không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân nhận định:

- Về tố tụng: Ông Nguyễn Hữu Tr có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Xét thấy giải quyết vắng mặt ông Nguyễn Hữu Tr theo quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về hôn nhân, ông Nguyễn Hữu Tr và bà Lâm Hồng Ph xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2010 và có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Do đó, hôn nhân giữa ông Nguyễn Hữu Tr và bà Lâm Hồng Ph được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Lâm Hồng Ph thống nhất trình bày, ông bà chung sống với nhau thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, đồng thời cả hai không còn chung sống từ năm 2015 cho đến nay mà không thể hàn gắn, không thể tiếp tục cuộc sống chung. Hiện tại ông bà xác định cuộc sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc nên tự thỏa thuận, thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận. Xét thấy sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu Tr và bà Lâm Hồng Ph là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và sự tự thỏa thuận trên là phù hợp với quy định của pháp luật. Nên việc công nhận sự thuận tình ly hôn cho ông Nguyễn Hữu Tr và bà Lâm Hồng Ph là hoàn toàn phù hợp.

- Về con chung: Có 02 người tên Nguyễn Thị Cẩm T (giới tính nữ), sinh ngày 22/6/2010 và Nguyễn Trọng K (giới tính nam), sinh ngày 13/10/2014. Hiện 02 con chung đang chung sống với bà Ph. Ông Tr và bà Ph thống nhất thỏa thuận giao 02 người con chung cho bà Ph tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, ông Tr không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng là hoàn toàn tự nguyện nên có căn cứ chấp nhận.

- Về tài sản chung thống nhất tự thỏa thuận và nợ chung thống nhất là không có, không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân: Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Lâm Hồng Ph thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn không bị ai ép buộc, xúi giục và không trái đạo đức xã hội, nên đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu Tr và bà Lâm Hồng Ph. Về con chung yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận giữa ông Tr và bà Ph.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; các điều 367, 369, 370 và Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu, công nhận sự thỏa thuận - thuận tình ly hôn giữa ông ông **Nguyễn Hữu Tr** và bà **Lâm Hồng Ph**.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa ông Nguyễn Hữu Tr và bà Lâm Hồng Ph như sau: tiếp tục giao người con chung tên Nguyễn Thị Cẩm T (giới tính nữ), sinh ngày 22/6/2010 và Nguyễn Trọng K (giới tính nam), sinh ngày 13/10/2014 cho bà Lâm Hồng Ph tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lâm Hồng Ph về việc không yêu cầu ông Nguyễn Hữu Tr cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hữu Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Lâm Hồng Ph mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Lâm Hồng Ph tự nguyện chịu toàn bộ, bà Ph đã nộp tiền tạm ứng lệ phí tại biên lai thu tiền số 0006718, ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, nay chuyển thu.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

5 . Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay. Sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA (TA tỉnh);
- Chi cục THADS H.Phú Tân (khi có hiệu lực);
- UBND xã P (huyện Phú Tân);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Phước